

CHIỀU THU

TĐTrang



Mấy hôm nay tiết trời trở nên lạnh lạnh, báo hiệu một mùa hè vừa ra đi, thêm một lần nữa mùa thu lại lặng lẽ trở về; bầu trời thu ẩm ướt, ẩm đăm khiến lòng người xa xứ chợt dâng lên một nỗi buồn man mác và không khỏi chạnh lòng khi chợt nhắm mắt biết bao nhiêu mùa hè đã trôi qua, bao mùa thu âm thầm đến, đón mấy chục mùa xuân trên quê hương thứ hai và ngày trở về nơi quê Cha đất Tổ mà họ vẫn hằng mong mỏi có lẽ sẽ chỉ là niềm ao ước mơ hồ khó thực hiện. Lòng yêu nước của những kẻ tha hương chả khác gì những làn sóng trong con vịnh nhỏ, khi vồ vập, khi dịu dàng tùy theo con gió nhưng đủ để làm mòn những tảng đá, đủ làm tâm can họ trĩu nặng niềm đau.

Túi thay cho thân phận của một người mất quê hương, mất nước khi họ vẫn còn là những người quân nhân chính danh, chưa hề giải ngũ. Tuổi trẻ của hàng trăm ngàn người từ nam đến nữ đã phải hy sinh cho cuộc chiến để bảo vệ một miền Nam đầy dân chủ, tự do bị phản bội đến uất nghẹn.

Một thủ đô Sài Gòn với cái tên thật mỹ miều “hòn ngọc viễn đông” cho đến nay vẫn đắm chìm dưới sự cai trị bạo tàn, vô nhân quyền của bọn CS vô thần đã khiến bao nhiêu người cựu chiến binh nghe tim mình quặn thắt như một vết thương âm ỉ chưa bao giờ lành.

Hàng trăm ngàn người VN tị nạn đang định cư tại nhiều quốc gia tự do trên thế giới vẫn cư mang trong lòng nỗi đau mất nước và họ vẫn tiếp tục đấu tranh không ngừng với kỳ vọng sẽ cứu được dân lành thoát khỏi cảnh áp bức dã man của tập đoàn CS bán nước, cứu quê hương khỏi ách nô lệ của giặc tàu. Một chế độ CS vô thần, vô sản hóa mà tự trong trứng nước đã đối ngược với căn bản của bản chất con người

vì làm người ai ai cũng mong muốn tiến hóa để tương lai được tốt đẹp hơn. Và lại ai cũng muốn sự chăm chỉ làm việc cực nhọc của họ sẽ đưa đến kết quả như ý, chứ cứ phải nai lưng làm để dâng hiến cho chính quyền, cho nhà nước thì tội gì phải cố gắng công sức cho thiệt thân.

Diễn hình cụ thể là hiện nay cán bộ CS tại VN đang mạnh ai nấy vét cho đầy túi dù là tài nguyên của Quốc Gia họ vẫn lấy. Họ cố công vơ vét trên sự đói rách của dân nghèo. Họ thờ ơ trước cảnh lũng đoạn của nền kinh tế. Họ đã hoàn toàn bỏ rơi cái lý thuyết chủ nghĩa xã hội mà họ từng đề cao, gieo rắc, nhồi sọ người dân như những con vẹt vì họ nhận thức rằng chính họ cũng bị cái lý thuyết hủ bại ấy đánh lừa khiến họ trở thành những tên lính đánh thuê nông cuồng, dốt nát.

Chiều hôm nay, một chiều đầu của mùa thu, cơn gió vô tình thổi khiến bao chiếc lá vàng rụng rơi, chẳng khác nào thời gian vẫn lạnh lùng trôi nhanh để biết bao chiếc đầu xanh chóng bạc màu, và rồi lần lượt kẻ trước người sau, những bản cáo phó không hẹn lại đến một cách ngang nhiên và chúng ngộ nghịch trở nên thịnh hành hơn thiệp cưới. Nghĩ đến tôi nghe đắng môi.

Luật trời, sinh lão bệnh tử. Biết thế nhưng nào ai tránh được sự hụt hẫng, đốn đau, muộn phiền khi phải tiễn đưa người thân của mình về bên kia thế giới; một thế giới được gọi với mỹ từ “cõi phúc”, phúc đâu chưa thấy, chỉ thấy biệt ly là vô phúc, là ngàn đời sẽ không bao giờ còn có thể gặp lại nhau!

Nhắm mắt xuôi tay là hết, là trả lại tất cả cho trần gian những gì mình tưởng mình sẽ làm chủ suốt đời. Đời là thế đấy. Có đó mất đó, quá tạm bợ, quá phù du và tan biến nhanh hơn cả những tảng băng ở miền Bắc cực. Thế nhưng tại sao người người vẫn mê mãi bon chen! Vẫn mãi mê đó ky, ganh ghét lẫn nhau, tạo buồn phiền cho nhau, để họ được gì? Thật không hiểu nổi...!

Lái xe trên xa lộ vào một ngày cuối tuần, ngược chiều bên kia là những hàng xe dài ngoằng như những con rắn nổi

đuôi nhau, cặp đèn của từng chiếc xe đủ loại rọi sáng trên đường trong đêm khiến cho người nhìn có cảm tưởng nổi cô đơn của họ đang bị soi thấu. Đã là người dấn độc thân hay có gia đình, ai ai cũng có những khoảnh khắc của riêng mình. Có những điều mà một cá nhân không thể tỏ bày với bất cứ ai, dù đó là bậc sinh thành.

Bởi lẽ đó nên ai cũng có thể trải qua những phút cô đơn, cô độc của chính họ; đặc biệt là những kỷ niệm của thời thơ ấu. Quãng đời đã qua có thể là kỷ niệm êm đềm, cũng có thể là kỷ niệm buồn, nhưng kỷ niệm của từng cá nhân sẽ là những hành trình quý giá, giúp cho kinh nghiệm sống của họ thêm phong phú dù vui hay buồn. Chẳng hạn như người VN chúng ta đã trải qua bao nhiêu mùa chiến tranh, bữa no bữa đói nên các thế hệ lớn tuổi biết cần kiệm, chăm chỉ hơn những thế hệ sau, vì thế họ thành công hơn những cư dân khác. Âm hưởng của chiến tranh, sự âu lo cho một tương lai đen tối của thời đã qua vẫn còn dự phần như những động lực chi phối lối suy nghĩ của nhiều người Việt tha hương.

Bây giờ dẫu đang ở vào đoạn cuối đời. Tuy nhiên, vì ảnh hưởng của quá khứ đã có tác dụng quá mạnh mẽ nên họ không hề biết nghỉ ngơi, không cho phép họ thư giãn để hưởng thụ cuộc sống như giới trẻ; để rồi khi nhận biết ra thì tuổi đã về chiều, muốn đi du lịch nhưng chân không còn muốn bước, trí vẫn còn tỉnh mà mình thì quá oải...

Ngẫm lại cuộc đời, mình đã ở vào cuối thu, khác nào chiếc lá trên cành, đôi lúc bị gió thổi tốc mạnh, quay tròn trên không biết bao nhiêu vòng trước khi rơi xuống. Có chiếc rơi xuống còn nguyên vẹn, có chiếc thì trông quá tả tơi, để lộ những đường gân bên trong trông thật thảm thương đến tội nghiệp, và qua những hình ảnh ấy, cho tôi một cảm nghĩ: thế nào là cuộc đời? Để rồi tôi tự cho mình một giải đáp. Cuộc đời không phải là một phương trình toán học vì có những điều không thể giải thích một cách hợp lý. Bởi thế nên muốn có một cuộc sống đầy ý nghĩa, ta nên lấy việc giúp người làm niềm vui. Dem niềm vui cho người chính là một phần

thường tinh thần vô giá cho chính mình vì cuộc đời tạm bợ hơn những cụm mây. Ta nên vui với nhau từng ngày và vui với những gì mình đang có bởi ngày mai thức dậy có còn là ngày mai của chính mình hay không?

Và dưới đây là một bài thơ cảm tác của Ông Ngoại tôi, cụ Nguyễn Dự, một vị quan dưới triều Bảo Đại tả cảnh Bàu Vá nên thơ của đất Thần kinh:

Ai tả cho ra cảnh Dã Viên,
Ở đây ẩn núp bóng thần tiên,
Thành thị cách xa mùi tục lụy,
Nước non còn giữ vẻ thiên nhiên.

Bài thơ nói lên niềm hoài vọng mong đất nước được vẹn toàn đạo đức, tình người của thời cũ của một vị quan liêm sĩ, chán chốn thị thành và ông đã sống ẩn dật tại Bàu Vá cho đến ngày quy tiên. Sở dĩ tôi đưa bài thơ này vào đoạn cuối vì đây cũng là niềm ao ước của rất nhiều người tuy xa quê hương nhưng vẫn hoài mong ngày trở về, vẫn ước ao cái tên Sài Gòn sẽ trở lại trên thủ đô của một VNCH có một không hai của ngày xưa. Hơn thế nữa là tinh thần bất khuất của người chiến binh già, thân thể họ tuy tuân thủ theo thời gian, theo định luật của tạo hóa mà phần bội họ nhưng tinh thần của họ, tâm trí của họ, tâm can và nhuệ khí của họ vẫn bất khuất, vẫn kiên quyết như thuở nào.

Cám ơn Anh, cám ơn tất cả những người chiến sĩ của QLVNCH trong mọi binh chủng, Cám ơn tất cả sự hy sinh của các bậc Cha Mẹ. Cám ơn tất cả các người vợ, những người phụ nữ VN đáng thương khi tuổi xuân bị vùi dập bởi chiến tranh. Cám ơn tất cả các em nhỏ vì tuổi thơ của các em đã chịu nhiều thiếu thốn, mất mát, đau buồn. Thế mà nay, thế hệ nhỏ nhất của VNCH cũng đã bước vào tuổi 50. Ôi đời thật ngắn ngủi làm sao....!

Tâm ta luôn hướng về quê cũ,
Ngày trở về nay đã quá xa xôi...!
Nhưng lòng ta vẫn mơ ước khôn nguôi,
Trí lang thang, nghe vô vàn chua xót...



Tình Bạn Trăm Năm

*Anh bên em tay phải
Chèo chống con thuyền đời
Tay trái em tâm gửi
Nương theo chàng ra khơi*
(Trích Hai Cánh Tay Đâu)

Thiên Lý



Tác giả và phu quân

Một buổi chiều tuyết rơi lác đác, những sợi tuyết mỏng manh bay bay như tơ sương. Tuyết tan ngay trong gió nên mặt đường vẫn không bị phủ trắng. Dưới trời tuyết nhẹ với cơn gió lạnh mang hơi ẩm trong chiều đông ấy, tôi theo chàng đi thăm một người bạn già ở viện dưỡng lão.

Người bạn già chàng quen là một ông lão người Mỹ đã ngoài tám mươi. Ông to mập, đi đứng rất khó khăn phải có người đỡ. Ông không nói được chỉ áp úng ra hiệu bằng tay. Chúng tôi đến vào giờ ăn chiều của các ông bà cụ, theo sự chỉ dẫn của người y tá chúng tôi vào phòng ăn, nhìn mãi mà không thấy ông bạn già ở đâu, chồng tôi phải trở ra văn phòng hỏi lại. Người y tá như nhớ ra là thức ăn đã mang vào phòng cho ông theo yêu cầu vì ông lão không được khoẻ lắm.

Chúng tôi vào phòng tìm ông, thấy ông ngồi trên giường trong bộ dạng mệt mỏi, bên cạnh là bà vợ trên chiếc xe lăn đang run rẩy đút cho ông từng muỗng ăn.

Nhìn cảnh bà vợ tận nguyên săn sóc ông chồng như thế, tôi cảm động quá nước mắt chỉ chực ứa ra. Hai ông bà tỏ vẻ vui mừng khi gặp vợ chồng tôi. Ông lão đưa tay ra ú ớ, ý chừng như muốn bắt tay. Cả hai đưa tôi nắm lấy bàn tay ông siết nhẹ, bà vợ thì ôm lấy tôi và nói “tôi rất vui gặp lại cô chú”...

Tôi chỉ biết bà vợ tên là Went, hai ông bà có tiệm bán đồ

điện và là người hàng xóm thân thiện, tốt bụng với gia đình chồng tôi từ nhiều năm. Bà rất đẹp lão với mái tóc bạch kim, khuôn mặt hồng hào, trên môi luôn nở nụ cười hiền hậu. Trò chuyện với bà mấy lần tôi mới hiểu thêm về đời sống cũng như cái duyên tình bạn trăm năm rất tuyệt vời của hai ông bà.

Bà Went có một nỗi bất hạnh sau khi sanh người con trai út năm 1960, trong một tai nạn xe hơi, bà bị gãy xương chân trầm trọng. Khi việc chữa trị thất bại, bà đã phải ngồi trên chiếc xe lăn suốt hơn năm mươi năm trời. Năm mươi mấy năm trời, chặng đường quá dài cho một người phụ nữ tật nguyền với mọi sinh hoạt đi đứng nằm ngồi phải lệ thuộc vào người khác.

Trong ngần ấy năm, bà vẫn sát cánh bên chồng để cùng làm công việc giao dịch buôn bán đồ điện. Ông cũng luôn ở bên bà như bóng với hình, săn sóc bà rất tỉ mỉ.

Hai ông bà có ba người con, hai trai và một gái. Người con trai lớn làm việc ở Houston, cô con gái kế thì ở tiểu bang Michigan, chỉ có người con út ở gần bà nhưng có sự mâu thuẫn nào đó giữa bà và cô con dâu, cậu con trai sợ vợ rất hạn chế việc thăm viếng cha mẹ.

Từ khi ông vào nhà dưỡng lão, bà Went càng bận rộn hơn với công việc ở tiệm điện, thường ngày bà đảm trách sổ sách kế toán, phát lương cho nhân viên, nay bà phải thay ông coi luôn việc thu chi mua bán, giao hàng, kiểm hàng. Về nhà, bà lại xoay sở nấu nướng một mình.

Bà Went có một chiếc xe Van đặc biệt dành cho người bị liệt, khi di chuyển lên xuống xe thì bà chỉ việc bấm các nút điều khiển, ngay cả chiếc xe lăn bằng điện cũng thế. Dù vậy, di chuyển bằng xe lăn đến xe hơi cũng không mấy dễ dàng cho lắm, thế mà bà vẫn lái xe đến viện dưỡng lão thăm ông mỗi chiều. Kể cả những chiều mưa gió lớn hay trời tuyết lạnh, bà cũng không bỏ ông ngày nào, bà sợ ông buồn. Ôi tình nghĩa vợ chồng bà thật là đẹp biết bao!

Sau ngày ông mất, bà bị bệnh trầm cảm phải dùng đến thuốc, biết mình không thể tiếp tục con đường kinh doanh được nữa, bà đã bán đi tiệm điện.

Lúc nào chúng tôi đến thăm bà tại nhà cũng thấy bà ngồi thần thờ bên cái bàn ăn gần khung cửa sổ, khóc than: “Sao Chúa chưa cho tôi đi theo ông”... Sự thương nhớ ông làm tinh thần bà ngày càng suy sụp cùng tấm thân gầy rạc héo khô.

Nhìn bà, tôi không khỏi xót xa bùi ngùi cho sự yếu đuối cô đơn của tuổi già, chạnh nhớ đến không khí buồn tẻ trong viện dưỡng lão hôm nào. Những người già trong mọi tư thế mệt mỏi, chán chường, lặng lẽ, có người ngồi ngủ gục trên ghế, có người giương đôi mắt mờ đục thiêu sinh khí ngơ ngác nhìn chung quanh, thật là tội làm sao! Những lúc ấy tôi đã nghĩ đến việc đổi nghề từ dạy trẻ sang chăm sóc người già...

Một lần khác chúng tôi đến thăm bà cũng vừa gặp người con trai lớn, Tom, từ Houston về phép thăm mẹ. Hôm ấy bà có vẻ vui lắm, sau vài câu chuyện thăm hỏi sức khỏe bà, chồng tôi ra sân sau ngồi chơi với Tom.

Tôi đến gần bà hơn chợt ngửi thấy mùi khai nồng toát ra quanh chỗ ngồi, tôi cảm thấy khó chịu một chút rồi nhận ra bà đang mang tã và do di chuyển khó khăn bà đã không tự thay đồ thường xuyên được. Tôi nắm bàn tay gân guốc của bà hỏi:

“Bà có y tá đến phụ bà việc vệ sinh không?” Bà nói có một cô y tá phụ đến giúp bà ba lần trong tuần. Tôi ngạc nhiên, chỉ có ba lần thôi sao. Bà gật đầu cười héo hắt hỏi tôi:

“Thế cô có thể đến với tôi những ngày còn lại được không?” Tôi nhìn bà bối rối vài giây rồi nói:

“Dạ cháu rất muốn, nhưng cháu còn bận đi làm, cháu ước gì nhà cháu gần nhà bà, cháu sẽ nấu ăn mang sang cho bà.” Tôi vừa dứt lời thì bà đã ôm lấy mặt tôi và đặt lên má tôi một nụ hôn ướt nước dãi. Bà run run nói:

“Cám ơn cô đã nghĩ như thế, tôi biết cô bận đi làm mà”

Tôi áp bàn tay bà lên má tôi và nói:

“Bà làm cháu nhớ mẹ cháu quá, mẹ cháu còn sống chắc cũng cùng tuổi với bà”

“Mẹ cô mất bao lâu rồi?”

“Đạ..lâu lắm rồi, thưa bà”

Nhắc đến mẹ là lòng tôi lại nhói lên một cơn đau khó tả, lúc tôi quay mặt đi để cố giấu sự xúc động thì mắt tôi chạm phải tấm hình gia đình của bà để trên kệ. Trong hình, bà ngồi xe lăn bên cạnh ông đứng cùng các con, các cháu trông thật ấm cúng vui vẻ biết chừng nào. Tôi cảm tấm hình lên ngắm nghía, buồn buồn nghĩ ngay đến gia đình mình đã chẳng có được một tấm hình đầy đủ cả cha mẹ với các con. Tôi nói với bà điều này khi bà hỏi tôi hôm nào có thể cho bà xem hình gia đình.

Tôi nghe lời bà nhẹ như hơi gió: “Kể cho tôi nghe về cha mẹ cô đi”. Tôi quay lại nhìn đôi mắt xanh của bà, đôi mắt ẩn chứa một nỗi buồn xa xăm. Đặt khung hình lên kệ, tôi chậm rãi kể cho bà nghe về chuyện của cha mẹ tôi, một tình bạn trăm năm nặng tình nghĩa nhiều hơn tình yêu.

Cha mẹ tôi đã chẳng quen biết yêu thương nhau trước khi cuộc hôn nhân được sắp đặt từ hai bên ông bà nội ngoại. Thời của mẹ tôi là thời mà sự áp đặt trách nhiệm trong gia đình lên vai người đàn bà rất nặng.

Quan niệm của cha mẹ tôi về hôn nhân là sự nối dõi tông đường, đặt trên nền tảng bổn phận và trách nhiệm. Tôi chưa nghe mẹ tôi nói đến tình yêu trong hôn nhân bao giờ. Mẹ chỉ nhấn mạnh về vai trò người vợ phải biết quán xuyến việc nhà, phải giỏi nấu ăn, phải thạo may vá, phải khéo cư xử với nhà chồng, phải chịu hy sinh, phải cần nhẫn nhịn là những điều tối cần thiết để giữ hạnh phúc cho gia đình.

Đây là bài học mẹ nhắc đi nhắc lại nhiều lần trong suốt thời kỳ tôi còn ở tuổi thiếu nữ, và nó cũng là nỗi ám ảnh nặng nề làm cho tôi rất sợ chuyện tìm bạn đời.

Thỉnh thoảng, nếu tôi lỡ tay nấu nồi cơm hơi nhão, hoặc kho nồi thịt bị mặn một chút là y như rằng tôi phải nghe

thêm lời mẹ trách mắng, bực bội liên tục về sự vụng về này, như: “Con gái nấu nướng như thế, sau này về nhà chồng người ta chửi cho ngập đầu, còn lời cả bố mẹ mà ra chửi lấy nữa.” Hoặc: “Con gái mà không tập nấu nướng cho ra hồn thì khổ cả đời vì bị nhieć mớć đấყ biết chưa?” Có lúc tôi đã cãi lại mẹ rằng: “Lấy chồng mà phải tập làm đủ thứ khổ vậy sao mẹ, con thà ở vậy sướng hơn khổ lo ai chửi.”...

Tôi sợ kể lẻ đông dài bà sẽ không hiểu hết sự phức tạp của tình bạn trăm năm ở xứ Việt Nam lại có ràng buộc với mọi quan hệ giữa hai bên cha mẹ. Khác với người phương Tây là sự độc lập, riêng tư của đời sống hôn nhân đượć tách ra khỏi hai bên gia đình chồng, vợ.

Tôi chỉ tóm tắt với bà rằng, tuy cha mẹ tôi không hề quen biết trước khi về làm bạn với nhau nhưng tình bạn của hai người rất tốt đẹp, không hề xảy ra một trận cãi vã nào. Khi mẹ tôi qua đời ở tuổi bốn mươi lăm, thì cha tôi đã ngoài năm mươi. Tôi hiểu đượć nỗi cô đơn, buồn bã của cha mình trong suốt thời gian vắng bóng người bạn đời.

Qua những câu chuyện thường ngày trong nhà, cha hay mang gương mẹ tôi ra để khuyên bảo một bầy con gái lớn đầu mà vẫn chưa thông thạo đượć những bài học ăn, học nói, học gói, học mở.

Cha nhắc đến mẹ tôi mọi nơi, mọi lúc là tôi biết cha rất thương nhớ người vợ hiền của cha, người mẹ yêu dấu của các con. Cha vẫn sống với chúng tôi cho đến lúc bảy mươi tuổi thì cha lặng lẽ giã từ các con ra đi...

Tôi ngừng lại câu chuyện của mình, bà Went vẫn chăm chú nghe, đôi mắt bà long lanh những giọt nước, bà sắp khóc, tôi nắm tay bà vỗ nhẹ. Tiếng bà run run: “Cha cô thật tốt quá!”

Tôi dạ nhỏ và lập lại câu của bà trong sự xúc động:

“Cha cháu là một người cha tốt” rồi im lặng một lúc, tôi nói tiếp:

“Chồng cháu cũng là một người cha tốt đó bà”

Bà gật đầu cười:

“Tôi biết, chú cũng là một người chồng tốt nữa. Chú nói với tôi rằng chú thật may mắn khi lấy cô vì cô đã thay đổi cuộc sống của chú ấy”

Nghe bà nói, tôi mỉm cười lơ đãng nhìn qua khung cửa sổ, tôi thấy chàng đang lớn tiếng nói chuyện với Tom như tranh cãi điều gì. Chàng đưa tay lên diển tả một cách hùng hồn rồi cả hai cùng cười to. Bộ dạng này nhìn sao quen thuộc quá, một buổi sáng nào, chàng cũng ngồi nói lớn tiếng với tôi như thế, chàng cũng đưa tay lên diển tả cho sự “thuyết giảng” của mình. Kế đến, thay vì là tiếng cười thì lúc đó là tiếng khóc uất ức của tôi lẫn tiếng la hét của chàng. Chuyện dĩ vãng ủa về rất nhanh trong tôi, những năm đầu có sóng gợn lăn tăn trên mặt nước gia đình...Tôi chợt thấy lòng mình nặng một nỗi niềm cần phải được giải toả. Vẫn dăm dăm nhìn về phía chàng, tôi nói như một đứa trẻ đang tâm tình với mẹ và như nói với chính mình:

“Bà biết không, thời gian đầu trong cuộc sống hôn nhân của cháu rất buồn vì tính hung hăng, dễ nổi nóng của anh ấy. Cháu thì hay tủi thân mà anh thì hay la lối khi bực bội làm cho cháu tức tối, sợ hãi. Lúc đó, cháu chưa biết nhẫn nhịn nhiều, và cũng chưa thấu hiểu được hai chữ buông xả vì vậy những chuyện nhỏ không đáng để phải đi đến cãi cọ vẫn xảy ra.

Cháu có cái sai là hay than phiền chồng với mọi người quen, cháu tưởng sẽ tìm được sự an ủi, thông cảm nơi họ, nhưng, không có sự thông cảm hay an ủi nào hết ngoài những lời chê cười cháu là vạch áo cho người xem lưng.

Trong khi với bạn bè thì anh lúc nào cũng nói tốt về cháu. Bây giờ nghĩ lại cháu thấy hối hận quá. Sau nhiều năm chung sống, cháu đã hiểu ra được phần nào chữ buông xả trong giáo lý nhà Phật. Để tránh mọi phiền não trong tâm hồn mình, cháu bỏ hết ngoài tai những câu nói nặng nề, những chuyện bực bội có thể mang đến sự gây gổ, tránh lời đàm tiếu và thị phi trong giao tiếp, hạn chế nói chuyện với nhiều người.

Cháu cố giữ cho mình được bình thản trước mọi khó khăn trong cuộc sống, luôn mỉm cười và an lòng với những gì mình đang có. Bởi khi cháu nhìn xuống bao cảnh gia đình khác, những gia đình có cha, chồng vương vào con đường nghiện ngập, rượu, thuốc, bài bạc hay thói trăng hoa thì cháu thấy mình đã may mắn hơn họ nhiều.

Cháu cũng nghiệm ra rằng ở đời mỗi người mỗi tính, tính nóng nảy của chàng không phải là khó chữa nên cháu đã thực hiện lời của mẹ cháu dặn; nhẫn nhịn và hy sinh là điều cần thiết để giữ một tình bạn trăm năm bền chặt... Cháu.. đã và đang cố gắng rất nhiều ...”

Tôi bỏ lưng câu nói và cảm nhận được sự nhẹ nhõm trong lòng, tôi quay lại phía bà Went thấy bà đã nhắm mắt ngủ, tôi lay nhẹ tay bà gọi nhỏ:

“ Bà Went!”

Bà không nghe tôi nói, mắt vẫn nhắm nghiền, trông khuôn mặt bà thanh thản quá, hơi thở nặng nhọc phát ra những tiếng ngáy đứt quãng... Trên bờ môi khô héo chợt nhếch lên một nụ cười, tôi nghĩ, chắc bà đang mơ thấy ông ở bên cạnh. Tôi đưa tay vén nhẹ một sợi tóc xoà xuống trán bà.

“Nói xấu chồng đã chưa, cô nàng? Về hay ngồi đây chờ bà Went dậy nói tiếp?”

Tiếng của chàng sau lưng làm tôi giật mình, tôi cười cười nói nhỏ:

“Ô, bà Went biết anh quá nhiều rồi nói xấu anh làm chi nữa, em chỉ kể cho bà nghe là hồi mình mới gặp nhau anh nói với em như vậy...Tôi ngập ngừng một chút rồi nhái giọng chàng:

“Nếu về sống với anh, em không cần phải làm gì hết, chỉ ở nhà chơi thôi”

Chàng trợn mắt lên:

“Trời đất, thằng nào mà xạo quá vậy”

Tôi đánh nhẹ tay chàng:

“Em biết cái ông này xạo từ lâu rồi mà vẫn phải kết bạn

trăm năm với ông đó.”

Chàng cười nhăn nhó:

“Bởi thế em làm tôi lỡ một đời trai, biết làm sao”

Tom nhìn chúng tôi ngỡ ngàng hỏi:

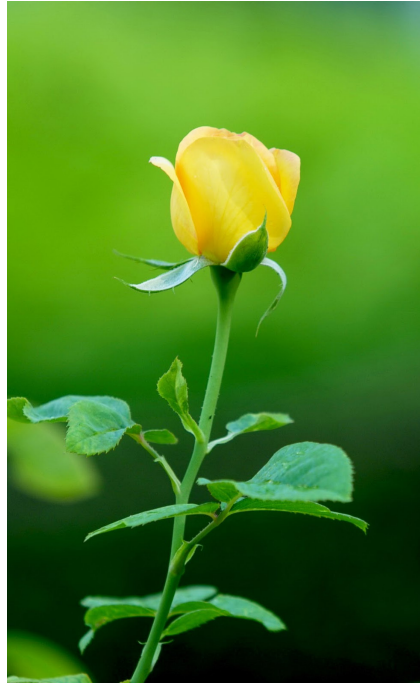
“Hai người nói gì vậy?”

Chàng lắc đầu :

“Không có gì, tụi tôi nói giỡn thôi!”

Nói rồi, chúng tôi từ biệt Tom hẹn dịp khác gặp lại, hôm ấy trời đổ mưa to đột ngột. Ngồi trên xe với chàng, nhìn mưa bay mù mịt tứ phía bên ngoài, tôi nhớ đến một bài thơ đang làm dở dang vào tuần trước rồi lẩm nhẩm đọc:

Em ngồi nấu cơm
Trong gian bếp nhỏ
Lò than rực đỏ
Sùng sục cơm sôi
Khói nóng lên hơi
Thơm mùi gạo mới
Em dập bớt than
Để cơm không cháy
Như lời mẹ dạy
Hạ lửa cơm sôi
Như chuyện lứa đôi
Khi chồng thịnh nộ
Con giận sục sôi
Chớ có trả lời
Mà ăn cái “tát”
Nấu nồi cơm ngon
Phải biết dung hoà
Lửa than vừa cạn
Cơm là vợ, lửa là chồng
Giữ sao cho được bếp hồng ấm vui



Thiên Lý

HẠNH PHÚC

Mỹ Hiệp

Vào những ngày sắp bước sang năm mới, vợ chồng anh Ba Đậu ngồi nhà ngắm trời mưa. Anh chị buôn bán chợ trời. Mỗi tuần chỉ có hai ngày làm ăn. Mưa gió suốt tuần vợ chồng ủ ê mặt mày. Cô vợ đưa bao thư, vừa lấy từ thùng thư cho chồng:

- Anh xem thư gì đây? Có phải thư mời đám cưới không?

Người chồng đưa tay cầm lấy mở ra:

- Ô ! Thư chúc Tết của anh chị Hai đó mà. (anh đọc lớn)

Chúc cô chú hạnh phúc.

Xếp thư bỏ vào phong bì anh lẩm nhảm “không chúc có nhiều tiền, có tiền ắt có hạnh phúc, cái gì cũng đến sau tiền!”

Anh đặt mạnh phong thư trên bàn nét mặt không vui. Anh không vui vì trời mưa không buôn bán, không kiếm được tiền, rồi bao vấn đề nhiều khê như Tết, tiền nhà, tiền chi tiêu v.v...

Cô vợ không đồng tình với chồng nên cãi lại: “Tiền bạc không đem lại hạnh phúc, tiền bạc là phương tiện, hạnh phúc là cứu cánh”

- Nghe nói hay lắm, tháng này không mua bán được, tiền không có, việc gì tới chờ xem sẽ rõ.

Căn nhắc vợ cho đỡ buồn chú trong lòng anh đã dự tính sẽ thay đổi nghề, chọn nghề nào ít ảnh hưởng vì thời tiết, nắng mưa nóng lạnh gì cũng không làm trở ngại.

Đêm xuống khi cu Tý đã ngủ, anh rừ rì bên tai vợ:

- Này em, anh sẽ đổi nghề, anh lái taxi em thấy thế nào?

- Được chứ! Nhưng em sẽ không thể giúp được gì cho anh và em sẽ làm gì? Suốt ngày ngồi nhà chờ anh về, chán chết...

Suy nghĩ giây lát người chồng cho ý kiến:

- Em vào làm hãng may hoặc lãnh hàng về nhà may như lúc mình mới đến đây cũng kiếm được tiền chợ; còn phần

anh lo tiền nhà và những thứ linh tinh khác...

- Vâng, cũng được!

Tính toán công việc đã ngã ngũ, anh chồng lẩn ra ngủ khò. Cô vợ suy nghĩ miên man “Thay đổi một lối sống, một nghề mới có an toàn không? Khi suốt ngày phải ngồi sau tay lái, rủi may khó đoán, thiên hạ lái xe ô tô hoặc say rượu mà mình dù cẩn thận cũng khó biết thế nào?” Nói tiếp rồi nói tiếp những ý tưởng không lạc quan cứ nối đuôi xuất hiện.

Trời lơ mờ, một chút ánh sáng xuyên qua màn cửa. Ở đây không có tiếng gà gáy từng canh như ở quê mình, cô vợ nhìn bầu trời lơ mờ cũng đoán được thời khắc “Có lẽ đã bốn giờ sáng” Cô cố nhắm nghiền mắt xua đuổi những ý tưởng vu vơ tìm giấc ngủ.

Tất cả chương trình vợ chồng vạch ra tuần tự tiến hành, xuôi chèo mát mái. Thời gian trôi nhanh cũng được nửa năm...

Suốt tuần nay anh Ba có mỗi chở khách du lịch. Khách là một phụ nữ trung niên, bề ngoài trang trí cho mình một bộ váy thật tươm tất. Cô ta gọi xe để đến những nơi dường như không có chủ đích, nào công viên, nào bãi biển, nào những nơi có thắng cảnh chẳng mấy nổi tiếng. Cô trọ trong khách sạn loại trung bình. Một vài lần cô mời anh ăn trưa và nhờ chọn nhà hàng, nên anh đoán được cô nàng từ xa đến. Hôm nay anh mạnh dạn hỏi thăm:

- Dường như cô mới đến đây lần đầu?

- Phải! Tôi từ Việt Nam đi du lịch. Không có bè bạn ở đây, nếu anh không chê, cho tôi làm bạn và nhờ anh hướng dẫn trong thời gian một tháng.

- Được! Không có gì trở ngại. Tuy nhiên tôi còn phải chở khách kiếm tiền. Cô gọi tôi khi cần, nếu tôi không bận khách thì sẽ đến chở cô dạo vài nơi.

- “Tha hương ngộ cố nhân” tôi cảm giác như vậy!

Buổi chiều anh Ba về nhà, đầu óc chờn vờn hình bóng

người phụ nữ mới quen. Thằng con trai bốn tuổi chạy ra mừng ba, anh đưa tay cho con nắm dắt vào nhà, nó líu lo:

- Má ơi! Ba về

Tiếng vợ từ trong bếp vọng ra:

- Anh tắm rửa rồi ra ăn cơm với mẹ con em.

Anh Ba nhìn vợ tóc tai quần áo luộm thuộm rồi nghĩ thầm “Cũng là đàn bà, sao có người biết săn sóc trang điểm cho mình thành cánh hoa vương giả, lại có người ngu xuẩn chỉ biết quanh quẩn quanh ông táo. Tại nhìn mãi quen mắt, hôm nay mình mới nhận ra sự sai lầm đáng chết;” rồi anh trả lời;

- Tôi ăn rồi, mẹ con ăn đi!

Chị Ba nghe lời nói lạnh lùng của chồng, linh tính có chuyện gì rồi. Hai mẹ con ăn xong bữa cơm chiều, thu dọn chén đĩa. Chị lấy sách vở dạy con tô màu và viết chữ. Chị không đá động đến việc chồng bỏ cơm nhà. Sáng hôm sau đưa con đến nhà trẻ. Chị Ba chạy bộ trong công viên gần nhà. Ngày nào cũng vậy, ngày như mọi ngày. Hôm nay cảm giác cô đơn, chị không muốn về, đi dọc theo đường nhỏ, hai bên cây cỏ xanh tươi, đi mãi, chị chợt nhận ra một hồ nước lớn, đàn vịt trời bơi tung tăng. Chọn một tảng đá ngồi nghỉ chân, nhìn mây rồi nhìn nước. Bóng người đàn bà in xuống đáy hồ. Chị Ba thờ thẩn “ai thế kia”. Chị nhìn quanh quất tưởng chừng như có ai đó cũng đi dạo như nàng. Chẳng có ai. Sao ta cô đơn thế này! Bất giác vài giọt nước mắt lăn tràn xuống má.

- Chào cô!

Chị Ba giật nảy người. Nơi đây có ma chẳng? Mình vừa không thấy có ai kia mà!

- Cô chạy bộ ở đây à ?

Chị Ba nhìn ra sau lưng. Một người đàn ông bằng xương bằng thịt, không phải hồn ma bóng quế, chị vội trả lời:

- Dạ! Đúng ạ!

- Nhà tôi gần đây, ngày nào tôi cũng ra ngắm đàn vịt trời này. Mãi hôm nay mới gặp người cùng sở thích.

- Đây là lần đầu tiên tôi đến
- Ô! vậy hôm nay có gì đặc biệt nên cô mới lạc đến chốn này!

Rồi người đàn ông tự giới thiệu:

- Tôi là Đạt, làm nghề tự do. Dáng cô ngồi bên hồ làm tôi cảm hứng muốn xin được cô cho phép họa một bức tranh.

- Tôi xấu hơn lọ lem anh vẽ làm gì? Anh nghĩ chả còn ai xấu hơn tôi hay sao? Đẹp nhất và xấu nhất đều được chiếu cố phải không anh?

- Đẹp hay xấu còn tùy mắt nhìn của từng người. Cái đó không thể phán đoán một cách chủ quan.

- Hôm nay tôi không được khỏe, có thể một cơ hội khác sẽ gặp lại anh.

Chị Ba đứng lên quay lưng bước. Chị sợ gã đàn ông kia thả dê. Lòng chị đang bơ vơ, sợ không làm chủ được tình cảm mình. Chị không cho người lạ có cơ hội dễ dàng.

Vừa thức giấc anh Ba đã nhận tin nhắn trên điện thoại: “Kim đợi anh ở khách sạn X, phòng 225 lúc 8:00AM”. Anh Ba vội thay quần áo đi nhanh ra garage lấy xe; thoáng thấy vợ đang lúi húi trong bếp sửa soạn bữa ăn sáng cho thằng bé, anh nhẹ nhàng rút nhanh không gây tiếng động nhẹ.

Tiếng cửa garage mở, tiếng xe nổ máy... Chị Ba vội bước ra xem thì bóng xe cũng vừa mất hút. Chị thở dài ngao ngán...

Anh Ba không xa lạ gì khách sạn người đàn bà hẹn. Suốt tuần nay anh đều đến đó đón đưa, nhưng phải đợi nàng ngoài parking. Hôm nay sao khách lại nhắn tin mời mình đến tận phòng ngủ trên lầu! Lưỡng lự vài giây trước cửa phòng, rồi anh cũng bấm chuông. Cửa mở. Trước mặt anh là người đàn bà, trên người chỉ khoác hờ chiếc khăn bông, vài giọt nước đọng trên bờ vai trắng nõn nà, tóc còn ướt, dường như cô vừa bước ra từ phòng tắm. Chiếc khăn vô tình hay cố ý rơi

xuống. Anh Ba sững sờ... trước thân hình vệ nữ đầy cuốn hút! Tần ngần không biết phải cư xử thế nào, ở lại hay đi ra. Anh dợm chân quay lưng thì người đàn bà đã ôm cứng anh từ phía sau... Từ lúc này anh trở thành thằng Mán, mọi diễn biến đều do người đàn bà chủ động. Từ hôm đó anh Ba đã lâm vào mê hồn trận. Về nhà anh kiếm cách lánh mặt vợ ngủ li bì để sáng hôm sau dậy sớm ra đi, sau khi nói vài câu với vợ: “Hôm nay khách gọi xe sớm. Đi đây!”. Không chờ nghe câu trả lời của vợ anh đã biến mất.

Suốt tuần, ngày nào mọi việc cũng diễn tiến như nhau. Hôm nay cô Kim biết chắc cá đã cắn câu nên tỉ tê với anh Ba:

- Em không thể xa anh được. Em muốn anh ở luôn bên em. Anh giúp em nhé!

Người đàn bà sà vào lòng, một tay choàng qua cổ gã đàn ông, một tay đưa hai ngón rả nhẹ lên môi gã, nũng nịu làm anh Ba khó cưỡng nổi, nên hỏi:

- Anh biết phải làm cách nào đây!

Nàng nghe anh Ba than như thế bèn kê tai:

- “Gặp nhau dù có muộn màng

Trăm năm xin kết đá vàng cùng anh!”

Anh Ba hơi ngỡ ngàng, anh trách mình sao lại lên thuyền mà không chủ động từ chối, bây giờ mở miệng sao đây. Anh tự thấy chính mình cũng có lỗi trong việc này, anh cũng phải có bổn phận giải quyết sao cho ổn thỏa. Với bộ mặt thăm nảo anh than:

- Anh đã có vợ và một con!

Người đàn bà khóc to:

- Lỗi tại em! Em tưởng anh chưa vợ. Em có lỗi với chị nhà.

Nàng bụm mặt khóc nhưng lén nhìn anh Ba dò xét, thấy anh ta suy nghĩ đăm chiêu, nàng lo gã đàn ông từ chối nên gợi ý:

- Anh ly dị vợ. Sau đó chúng mình làm hôn thú và em hợp pháp ở lại đây với anh thôi!

- Cô ta không bằng lòng ký giấy thì sao?
- Em sẽ trả ba chục nghìn đô bồi thường thiệt hại cho phía chị ấy. Ký giấy, tiền đưa ngay.
- Để anh dự ý thử xem sao! Anh mong chóng đến ngày chúng mình thật sự tự do sống bên nhau.

Ngày tối hôm sau anh Ba nói với vợ:

- Anh đã có người khác. Mong em hiểu và chúng ta ly dị đi. Để đền bù sự tổn thương của em, em sẽ nhận ba chục nghìn đô sau khi ký giấy.

Nghe qua chị Ba tức giận tột độ, muốn xách dao chém đứt đầu thằng chồng. Nhìn thằng con chị nghĩ, giết người vô tù con không ai nuôi nó sẽ thành cô nhi. Chị uống liền mấy ly nước lạnh cho trôi cục tức xuống cổ rồi nói:

- Được! Làm giấy đi tôi ký. Tôi nhận số tiền đó là món quà kỷ niệm của người cha khốn nạn để lại cho thằng con chứ phần tôi không động đến. Nhưng nếu có một ngày ông sa cơ thất thế, ông đến đây, tôi sẽ chia lại cho ông phân nửa. Nhưng ông nhớ kỹ tôi không bao giờ tha thứ cho việc làm của ông ngày hôm nay.

Anh Ba mừng vui nhưng cố giữ vẻ mặt lạnh lùng:

- Ngày mai tôi sẽ đưa giấy tờ cho bà ký và tiền.

Thằng Cu thấy cha quay lưng đi không hôn nó nên chạy theo gọi “Ba! Ba!” Anh Ba vẫn thản nhiên cất bước. Anh quày quả bỏ ra khỏi nhà giống như nơi này không phải từng là tổ ấm của mình. Anh xa lạ với người đàn bà trước mặt và đưa con đang lấm lét nhìn theo anh... Thằng bé òa khóc. Chị Ba vội chạy đến ôm chặt con vào lòng, một tay chị xoa nhẹ lưng thằng nhỏ, thủ thủ:

- Hôm nay cha con phải đi làm vội có chuyện gấp, trưa nay má đón con học về sẽ cho đi ăn kem.

Thằng bé đưa tay chùi nước mắt, ngoan ngoãn sửa soạn theo mẹ đến trường. “Tội nghiệp con tôi, nó còn quá nhỏ để hiểu việc gì đang xảy ra và tôi phải trả lời sao đây trong thời gian tới bỗng dưng cha nó biến mất!” Chị Tư suy nghĩ trong đầu.

Buổi sáng sau khi đưa con vào trường, chị Ba đi bộ như hàng ngày, đầu óc trống rỗng, chị không buồn nhưng có cái gì đó ám ức trong lòng do tự ái nhiều hơn. Người đàn bà kia có tiền nên mua được hạnh phúc, cướp được



hạnh phúc của người khác. Thế mà ta cứ quan niệm có tiền không thật sự có hạnh phúc. Ta vì không tiền nên hạnh phúc cũng bay xa. Suy nghĩ miên man, chị không dự tính mà chân vẫn bước hướng về phía công viên; nơi có hồ nước có bầy vịt trời dẫn con tung tăng bơi lội. Từ xa chị Ba đã thấy chiếc lưng của người đàn ông. Nghe tiếng bước chân sột soạt, người đàn ông quay lại nhìn, đôi mắt sáng lên. Chị Ba thấy mặt ông vui hẳn, đôi mắt nhìn nàng dò hỏi:

- Hôm nay trông cô thật lạ, có chuyện gì phải không?

Chị im lặng. Cô ghen cứng. Nàng muốn trút tâm sự mình cho bất cứ ai đó dù quen hay không quen cho nỗi ám ức tan biến. Bỗng dung nước mắt tuôn tràn. Người đàn ông vuốt nhẹ tóc nàng nhỏ nhỏ bảo:

- Khóc được là tốt, nước mắt xua hết muộn phiền và sau cơn mưa trời sẽ sáng em gái à!

Hai tiếng “em gái” nghe thân mật đầm ấm khiến chị Ba đem hết chuyện gia đình tâm sự cùng người bạn mới gặp vài lần và cả hai chưa hề biết tên nhau.

Trút hết tâm sự chị Ba thấy mình nhẹ nhõm. Ngược mắt nhìn bạn:

- Em là kẻ bại trận, em đã làm mất hạnh phúc đời mình!

- Cô có hạnh phúc không mà bảo là mình đánh mất? Hạnh phúc là sự bình yên và nó đến từ cách mình suy nghĩ. Cô xem tôi như một người anh và chúng ta sẽ dễ dàng tâm sự. Anh kể cho em nghe một câu chuyện cổ tích:

“Có một vị vua treo giải thưởng cho nghệ sĩ nào vẽ được bức tranh đẹp nhất về sự bình yên. Nhiều họa sĩ đã cố công. Nhà vua ngắm các bức tranh nhưng chỉ thích có hai mà ngài phải chọn lấy một.

Một bức tranh vẽ hồ nước yên ả, mặt hồ là tấm gương tuyệt mỹ vì có những ngọn núi cao chót vót bao quanh. Bên trên là màu trời xanh với những đám mây trắng mịn màng. Tất cả những ai ngắm tranh đều cho rằng đây là bức tranh bình yên thật hoàn toàn.

Bức tranh kia cũng có những ngọn núi, nhưng những ngọn núi này trần trụi và lởm chởm đá. Bên trên là bầu trời giận dữ đổ cơn mưa như trút kèm theo sấm chớp. Đổ xuống bên vách núi là dòng thác nổi bọt trắng xóa. Bức tranh này trông thật không bình yên. Nhưng khi nhà vua ngắm nhìn, ông thấy sau dòng thác là một bụi cây nhỏ mọc lên từ khe nứt của một tảng đá. Trong bụi cây một con chim mẹ đang xây tổ. Ở đó, giữa dòng thác trút xuống một cách giận dữ, con chim mẹ đang an nhiên đậu trên tổ của mình. Bình yên thật sự. “Ta chấm bức tranh này” nhà vua công bố! Sự bình yên không có nghĩa là một nơi không có tiếng ồn ào, không khó khăn cực nhọc. Bình yên có nghĩa ngay chính khi ta đang ở trong phong ba bão táp, ta vẫn thấy sự yên tĩnh trong tâm. Đó chính là ý nghĩa thật sự của sự bình yên. Hạnh phúc là thế ấy. Đơn giản là vậy!

Chị Ba nhìn bạn với đôi mắt đã khô lệ, mỉm cười. Ta cũng còn có người để san sẻ buồn vui. Cảm ơn đời!

www.bietdongquan.org



kimthanh

Tôi gặp lại em, màu xanh Địa Trung Hải, sau 9 năm.

Ngày ấy ...

Biển xanh.

Vẫn xanh, màu xanh không thể xanh hơn.

Biển trong, cũng không thể trong hơn.

Với những lớp cát mịn như nhung.

Đã vào những ngày cuối tháng 10, nắng vẫn tràn ngập.

Nhưng biển lạnh.

Lạnh kiêu kỳ nhưng quyến rũ để vẫn phải chìm vào trong biển ...

ừ!

Biển ở đây như người đàn bà đẹp và biết rất rõ mình đẹp nên cứ kiêu kỳ và quyến rũ như thế.

Không chỉ có biển.

Con người ở đây, một Demitri, một Alexandra mà tôi gặp, đã rất thân thiện: “ở đây không cần tiền, ở đây chúng tôi chỉ cần bạn”.

Thật như thế, nhìn tám bảng ghi giờ làm việc của công ty 9:00 - 13:00, cha mẹ ơi, vậy đó nhưng thường thì bạn cũng không gặp người nào ở bàn giấy nếu bạn không điện thoại hẹn trước và nếu bạn quen thật quen, bạn cũng hãy cứ đến vào đúng giờ làm việc rồi sẽ gặp người muốn gặp ở quán cafe ngay trước công ty.

Tuy vậy, bạn đừng lo, họ rất nhiệt tình và tôi có thể bảo đảm việc của bạn sẽ được giải quyết nhanh chóng.

Cơ quan chính phủ cũng chỉ làm việc 8:00 đến 14:00 nhưng cũng mở ngoặc đơn theo người dân ở đây, bạn đừng đến những nơi đó trước ..10:30, nhưng mà, tuy vậy tôi vẫn cứ bảo đảm rằng việc của bạn sẽ được giải quyết tốt đẹp (tôi đã gặp và được giải quyết một việc rồi mà, đừng hỏi việc gì? đó là bí mật)

Nếu bạn không phải là loại “cú ăn đêm”, bạn quen nguyên tắc 5:00 sáng thức dậy tập thể dục, 6:0 tắm rửa vệ sinh 7:00 ăn sáng ..bla ..bla...thì bạn nhớ thử sẵn chút gì ăn sáng, hàng quán ngập đầy nhưng sớm lắm thì 8:30 mới có nơi nào đó phục vụ bạn một menu eo hẹp chưa đầy đủ



bờ biển Cyprus

bó gọn trong England breakfast hay Cyprus breakfast và cafe hay chocolat nóng, muốn thực đơn đầy đủ cho nhiều chọn lựa thì đợi đi ! 9:30 thôi mà !

Vâng nơi đó là Cyprus, quốc đảo với nhiều bãi biển đắm

đuối lòng người.

Nơi đó là thành phố Larnaca, nơi những loài chim đến trú mùa đông, nơi hàng đàn bồ câu dạo dĩ với con người trên bãi biển, nơi những chú mèo hoang mập ú ra vào cảng Marina như ở nhà mình, nơi có cả một hồ nước mặn làm nhà cho lũ flamingo, loài chim được pháp luật bảo vệ.

Ở đây, nơi mang tính mua bán chuẩn bị sớm nhất là những ghé bờ và dù trên bãi biển. 6:00 sáng đã có dù và ghé san sát, thứ tự xếp hàng trên cát mịn.

Và

bạn tin không? trên nền biển xanh ngắt với gió nhẹ, biển im lặng hầu như không có sóng là hàng dãy ghé và dù trắng toát ...mời chào bạn.

Thành phố bỗng bừng thức dậy với chỉ hai màu xanh lam và trắng làm gam màu chính.

Quốc đảo này sử dụng ngôn ngữ tiếng Hy Lạp, tiếng Thổ Nhĩ Kỳ và tiếng Anh nhưng ngôn ngữ được giảng dạy chính thức trong nhà trường là tiếng Hy Lạp.



Quốc kỳ Cyprus

Tinh thần Hy Lạp bàng bạc khắp nơi...từ lá cờ xanh lam và trắng của Hy Lạp bên cạnh lá cờ lạ lùng mộc mạc của quốc đảo ...

“Lá cờ có hình chữ nhật, chính giữa nền cờ trắng có bản đồ Cyprus màu vàng, phía dưới bản đồ là hai cành ôliu màu lục bất chéo nhau. Cyprus trong tiếng Latinh có nghĩa là “đồng”, màu vàng trên lá cờ tượng trưng Cyprus là một nước sản xuất đồng. Cành ôliu màu lục tượng trưng cho hòa bình và phồn vinh, đồng thời cũng biểu thị hướng về hòa bình của dân tộc Hy Lạp và dân tộc Thổ Nhĩ Kỳ của quốc gia này và sự đoàn kết hợp tác của hai dân tộc. Ngày 16 tháng 8 năm 1960, Cyprus giành được độc lập từ sự thống trị của thực dân Anh và đã chế định lá quốc kỳ này. (1)

Mộc mạc như những con đường một chiều nơi đây, những con đường không dành cho người nóng tính, bạn phải thật thanh thoi để lượn vòng vòng, bẻ lái quanh quẹo thật nhiều lần cho đến khi dừng được đúng ở điểm bạn muốn đến.

Người dân bảo xưa kia đường làm cho lừa đi nên bây giờ lái xe cũng như lừa vậy.

Nhưng rồi cũng như tôi, bạn sẽ yêu những con đường một chiều ấy, những con đường lát gạch xinh xắn, thân thiện và ấm áp, không phải là những con đường nhựa trơn lùì, láng bóng, lạnh lẽo với màu nhựa đường đen thui thúi.

Những con đường dẫn bạn về những quán cafe đậm sắc thái Hy Lạp, giống như bạn đi theo anh chàng Zorba cười hồn hậu sống hết mình, yêu đời hết mình không cần mớ triết lý suy nghĩ của “ông thầy”.

Larnaca đẹp từ vuông gạch dưới chân bạn, những vuông

gạch lam, xám và trắng thi thoảng có những con đường ngang lát toàn những ô gạch màu đỏ đất nong nản ấm áp.



bờ biển Cyprus

Những bờ tường dây leo vẽ theo hoang ý. Những ngôi nhà với bờ tường tro khuôn cửa gỗ- tích.

Những thánh đường cổ, bờ tường đá ngay khúc cua của một con

đường có khi là giai điệu piano trữ tình trong mùi tối, mùi beefsteak ở một nhà hàng mà ông chủ mặc veste thất nơ (đương nhiên là veste style Hy Lạp với đầy đủ gilet) lịch lãm đi theo cô hầu gái theo dõi chăm chút từng cử điệu khi cô ấy rót rượu vang cho bạn, quý ông này sẽ nhắc cô ấy dừng khi dòng rượu đỏ thấm vừa đúng 1/5 bầu ly để chờ khách nếm ..chỉ khi nào nhận được cái gật đầu tán thưởng của khách mới rót thêm.

Và đây là thành phố biển ...

Nên không thể không ghé Ocean basket, nhà hàng seafood tuyệt vời. Tuyệt vời từ bức tường trắng với những hoạ tiết cá, sò, tôm, mực màu lam đến những tấm khăn trải bàn có khi là ca rô có khi là kẻ sọc, có sọc dày, sọc mảnh ...nhưng tất cả chỉ hai màu lam và trắng đến vị tươi ngon của con tôm đỏ au, miếng phi lê cá tơm mỡ thơm ngát, màu kem trắng béo ngậy trên mình những con scallop nằm trên ánh vỏ xanh ...cái khay tràn ngập sắc màu của biển vừa đặt lên bàn với hương vị biển đậm đà ấy đủ sức để thoát cái biển bạn thành ông hoàng bà chúa quên mọi thống khổ dân gian đây.

Bây giờ thì thả bước dọc theo bờ biển xanh mượt kia, đoạn bờ biển trung tâm thành phố khoảng 2 km giới hạn bởi 2 cầu tàu lát gỗ và đình tán thật đẹp. Đầu này là cảng Marina, bên thuyền với ngọp ngọp những thân thuyền trắng toát và cánh buồm lam, buồm trắng ...vẫn chỉ hai màu lam và trắng thanh khiết, nhẹ nhàng phủ lên bạn một cảm giác

mát mẻ lạ lùng.

Ở nơi cảng này, bạn hoàn toàn có thể mượn một con thuyền để ra khơi xa kia đón gió địa trung hải hay lặn ngắm san hô nơi vương quốc thủy tề; bạn cũng có thể mua một vé cruise trên con tàu đáy kính để tận hưởng không gian bát ngát của đại dương ...thú vị hơn nữa bạn có thể câu cá, câu mực và sẽ không thể không hài lòng với những sản vật nàng tiên biển ban tặng cho bạn ...một ly rượu cùng bạn bè đắm gió đại dương chắc chắn sẽ là kỷ niệm phải cất ở một ngăn riêng trong tim nhỏ. Ở đầu kia là lâu đài Medieval, giờ đây là bảo tàng lịch sử.

Chiều xuống.

Tôi đến đây vào tháng 10, gió đã lành lạnh, cái lạnh đủ để diện một chiếc khăn quàng và tận hưởng cái thú bỏ tay vào túi áo khoác lang thang ...

Hãy lang thang sáng trưa chiều tối nơi đây.

Đặc biệt là buổi tối.

Những căn quán đầy chất Hy Lạp xinh đẹp mà không gian tràn hương vị cà phê, ánh đèn vàng đủ ấm hay có khi là những ngọn nến đủ nhìn thấy mắt nhau và nhạc ..nhạc mạnh hay nhạc nhẹ thì cũng luôn no đầy trong khung quán, không làm giật mình bước chân kẻ tận hưởng lang thang.

Ở đây 7:00 pm, các cửa tiệm đều đã đóng cửa, còn mở cửa đến tận nửa đêm là nhà hàng, quán ăn, quán cà phê...thi thoảng một quán bán hàng lưu niệm cho du khách.

Tất cả đều đủ cho một thành phố thờ và sống mãnh liệt mà không ồn ào, xô bồ, sống sượng.

Rời bỏ con đường chính dọc theo bờ biển.

Rời bỏ những quán hàng.

Bạn hãy đi theo lộ trình của chuyến seeing city bus để thăm ngôi thánh đường cổ được xây dựng từ thế kỷ 11 với bức tranh mosaic Đức Trinh nữ Maria, để trong một phút giây tận hưởng thiên đàng nơi khu vườn đẹp tuyệt quanh nhà thờ.



Salt Lake Larnaca Cyprus

Không thể không đắm mình vào Hy Lạp xa xưa khi bạn đứng trước bức tường thành Kamares, xây dựng từ 1747 hay hoà mình vào thiên nhiên ở Salt Lake, hồ nước mặn, nơi quần cư của các loài chim nước, đặc biệt là hồng hạc ... Còn nhiều lắm.

Tôi sẽ không nói hết, để dành cho bạn khám phá.

Chỉ biết rằng Larnaca đã đón tim tôi, từ vẻ ngọt ngào đáng yêu của đàn bò câu trên bãi biển đến từng cây đinh viền quanh cửa sổ của bảo tàng Pheidias, được xây dựng từ năm 1815 và hiện đang lưu giữ hơn 2500 cổ vật của Cyprus.

Đi nhé

Hẹn gặp bạn nơi những hàng cọ cao vút của con đường đi dạo Finikous.

Còn một điều tôi nghĩ bạn nên biết, tương truyền Cyprus là nơi sinh của nữ thần Aprodite, nữ thần sắc đẹp đấy.

Và còn nữa.

Một đám cưới.

Một đám cưới với đoàn xe cô dâu chú rể và xe bạn bè họ hàng.

Sao nhận ra đoàn xe đám cưới? xe cô dâu chú rể dĩ nhiên là kết hoa ..ruban ...

Điều nhận ra đoàn xe đám cưới y như ông bạn Demitri kia đã nói: “chúng tôi cần bạn bè” vì cả đoàn xe sẽ bóp kèn đó, tiếng kèn xe không gây ồn ào bức bối, chỉ như lời reo: “chúng tôi đang vui, đang hạnh phúc”. Chỉ như lời mời gọi “đến và chung vui cùng chúng tôi”

Đến Larnaca, Cyprus.

Và chung vui.

Nhé

10/2018

Chú thích: (1)([theowikipedia:https://vi.m.wikipedia.org/wiki/Quốc_kỳ_S%C3%ADp](https://vi.m.wikipedia.org/wiki/Quốc_kỳ_S%C3%ADp))